TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HL** **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 158/2019/QĐST-HNGĐ	*HL, ngày 15 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HL - TỈNH TH

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 219/2019/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2019, giữa:

***** *Nguyên đơn:* Anh Hoàng Văn A- sinh năm 1984

* *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Th - sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: thôn Ph, xã L, huyện HL, tỉnh TH

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 6; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn A và chị Nguyễn Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh Hoàng Văn A và chị Nguyễn Thị Th thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Hoàng Văn A và chị Nguyễn Thị Th xác định vợ chồng có 02 con chung, là cháu Hoàng Thị V sinh ngày 20/9/2007 và cháu Hoàng Thị Q sinh ngày 14/6/2010. Ly hôn Anh Hoàng Văn A và chị Nguyễn

Thị Th thống nhất thỏa thuận giao cả hai cháu Hoàng Thị V và cháu Hoàng Thị Q cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cũng là nguyện vọng của các cháu, anh A có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Th mỗi cháu 1.000.000đ/tháng. Hai cháu là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 11 năm 2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh Hoàng Văn A có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ:* Anh Hoàng Văn A và chị Nguyễn Thị Th xác định vợ chồng có một số tài sản chung và công nợ chung, nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Hoàng Văn A và chị Nguyễn Thị Th thống nhất thỏa thuận: Anh Hoàng Văn A chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh A đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HL theo biên lai thu số AA/2019/0008043 ngày 22/10/2019. Chấp nhận anh Hoàng Văn A đã nộp đủ.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và Điều 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện HL;
- Chi cục THADS huyện HL;
- TAND tỉnh TH;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Nam Văn